

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

NGUYỄN THỊ THÙY LIÊN. *Chế định ly hôn trong Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*

Chuyên ngành: Luật dân sự và Tố tụng dân sự

Mã số: 9.38.01.03

Trong những năm gần đây, số lượng các vụ án về hôn nhân và gia đình (HN&GD) chiếm phần lớn số vụ việc dân sự được giải quyết tại tòa án các cấp. Các vụ án ly hôn ngày càng có tính chất phức tạp với nhiều vấn đề cần giải quyết mà chế định ly hôn trong Luật HN&GD năm 2014 còn bộc lộ nhiều bất cập, vướng mắc trong quá trình áp dụng. Nội dung Luận án phân tích những hạn chế, vướng mắc này, từ đó đưa ra các kiến nghị hoàn thiện.

Ngoài phần mở đầu, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, Luận án chia làm 4 chương: 1/ *Tổng quan tình hình nghiên cứu.* 2/ *Những vấn đề lý luận chung về chế định ly hôn.* 3/ *Nội dung chế định ly hôn theo Luật HN&GD năm 2014, thực tiễn áp dụng và một số vướng mắc, bất cập.* 4/ *Yêu cầu hoàn thiện chế định ly hôn và một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật về ly hôn trong giai đoạn hiện nay.* Dưới đây là một số nội dung nổi bật của Luận án.

Ly hôn là chấm dứt quan hệ hôn nhân theo bản án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chế định ly hôn là tổng hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh về ly hôn giữa vợ chồng. Một số bất cập trong chế định ly hôn theo Luật HN&GD năm 2014 được tác giả chỉ ra như:

(i) *Quyền yêu cầu ly hôn:* Luật HN&GD năm 2014 quy định vợ chồng có quyền tự do yêu cầu ly hôn và tự thỏa thuận các vấn

đề khi yêu cầu giải quyết ly hôn. Việc ly hôn phải do vợ, chồng hoặc cả hai bên yêu cầu, trừ trường hợp đặc biệt do cha, mẹ, người thân thích của vợ, chồng yêu cầu. Theo tác giả, trong Luật HN&GD năm 2014, quyền yêu cầu ly hôn còn một số vướng mắc, bất cập trong thực tiễn áp dụng. Vướng mắc trước hết là ở việc nhiều người được xác định là người thân thích theo khoản 2 Điều 51 mà chưa quy định thứ tự ưu tiên của những người được quyền yêu cầu ly hôn này. Bên cạnh đó là bất cập khi chưa quy định hạn chế quyền yêu cầu ly hôn của vợ/chồng với người tâm thần hoặc mắc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi hoặc mất năng lực hành vi dân sự mà chưa có người/tổ chức chăm sóc. Ngoài ra còn có vướng mắc trong vấn đề cử người giám hộ trong trường hợp bị đơn là người tâm thần hoặc mắc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi mà chưa bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự. Một bất cập khác là trong quy định tại khoản 3 Điều 51 Luật HN&GD năm 2014 quy định hạn chế quyền yêu cầu ly hôn của người chồng khi người vợ đang mang thai, sinh con, nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

Về căn cứ ly hôn: Căn cứ ly hôn là tình tiết, điều kiện (cơ sở pháp lý) được pháp luật dự liệu phản ánh tình trạng hôn nhân đã tan vỡ; chỉ khi có những tình tiết, điều kiện đó thì tòa án mới được giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Trong Luật HN&GD năm 2014 không quy định cụ thể có bao nhiêu căn cứ ly hôn dẫn tới có nhiều quan điểm khác nhau về căn cứ ly hôn. Hiện nay, có hai quan điểm trái ngược nhau về căn cứ ly hôn. Quan điểm thứ nhất cho rằng: theo quy định của Luật HN&GD năm 2014, có 4 căn cứ ly hôn, quy định tại khoản 2 Điều

51, Điều 55, khoản 1, 2, 3 Điều 56. Quan điểm thứ hai (tác giả đồng tình với quan điểm này) cho rằng: chỉ có một căn cứ ly hôn chung nhất là dựa vào tình trạng quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được để giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Ngoài ra, căn cứ ly hôn còn một số bất cập khác như: khó chứng minh tình tiết “có hành vi bạo lực gia đình”, và “tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi bạo lực gia đình” quy định tại khoản 3 Điều 56 Luật HN&GD năm 2014; khó xác định cụ thể thể nào là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng quy định tại khoản 1 Điều 56.

Về trình tự thủ tục giải quyết ly hôn: Một số tòa án khi giải quyết các vụ án có tranh chấp tài sản, con cái còn chưa áp dụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, gây khó khăn cho người dân. Trường hợp *vợ chồng thuận tình ly hôn:* Chưa có sự nhất quán giữa quy định của Luật HN&GD với pháp luật về tố tụng. Theo tác giả, thuận tình ly hôn không nhất thiết là trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn mà có thể một bên yêu cầu ly hôn nhưng bên còn lại đồng ý, hai bên thỏa thuận được với nhau về việc phân chia tài sản, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Trường hợp *ly hôn theo yêu cầu của một bên:* Pháp luật chưa quy định quyền hòa giải trong trường hợp cha mẹ, người thân thích của người bị bệnh tâm thần, mắc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức và làm chủ hành vi yêu cầu ly hôn; Việc ly hôn với người bị mất tích còn khó khăn; Thủ tục xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá đối với tài sản gặp nhiều khó khăn khi người đang quản lý tài sản cản trở hay với tài sản là cổ phần trong doanh nghiệp, tài sản là quyền sở hữu trí tuệ và tài sản bị trộn lẫn, sở hữu chung với bên thứ ba.

(ii) *Hậu quả pháp lý của ly hôn:* Hậu quả pháp lý của ly hôn là những sự việc (vấn đề) đặt ra mà tòa án phải giải quyết theo yêu cầu của vợ chồng khi ly hôn, bao gồm: thực hiện nghĩa vụ và quyền của cha mẹ và con; chia tài sản chung của vợ chồng; quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng (nếu có) giữa vợ chồng; thực hiện nghĩa vụ về tài sản của vợ, chồng đối với người thứ ba. Theo tác giả, vấn đề này được quy định trong Luật HN&GD năm 2014 và thực tiễn áp dụng cũng còn một số vướng mắc, bất cập như:

- Vấn đề xác định người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và quyền, nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con: Khoản 2 Điều 81 Luật HN&GD năm 2014 quy định giao con cho một bên nuôi dưỡng hay mỗi bên nuôi số lượng con nhất định, tuy nhiên việc lấy ý kiến của con từ đủ 07 tuổi trở lên khi cha mẹ ly hôn còn gặp khó khăn, việc một bên bị cản trở quyền thăm, gặp con lại chưa có quy định cụ thể quyền thay đổi người nuôi con trong trường hợp này.

- Vấn đề chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn: Còn khó khăn trong việc xác định đâu là tài sản riêng, đâu là tài sản chung của vợ chồng. Nguyên tắc phân chia tài sản của vợ chồng khi ly hôn theo pháp luật hiện hành còn một số bất cập khi khó xác định hoàn cảnh gia đình của vợ/chồng, công sức đóng góp của vợ/chồng vào việc tạo lập, duy trì và phát triển khối tài sản chung, lỗi của mỗi bên trong vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ/chồng. Quy định về vấn đề đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo khoản 5 Điều 59 còn chưa cụ thể, mới mang tính định hướng. Việc xác định công sức đóng góp của vợ/chồng vào việc tạo lập, duy trì,

phát triển khối tài sản chung cũng như vào đời sống chung của gia đình khi chia tài sản chung của vợ chồng trong trường hợp vợ chồng chung sống với gia đình là rất khó. Một số tài sản chung phức tạp như cổ phần trong công ty, quyền sở hữu trí tuệ... còn khó khăn về định giá.

- Vấn đề nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng đối với người thứ ba khi ly hôn còn tồn tại một số bất cập khi xác định: Phân chia tài sản trước hay sau khi vợ/chồng thực hiện nghĩa vụ trả nợ? Vợ chồng phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ xong mới được nhận phần tài sản được phân chia hay chia tài sản và phân chia nghĩa vụ trả nợ đồng thời?

- Vấn đề cấp dưỡng: Còn bất cập trong xác định mức cấp dưỡng nuôi con. Chưa có quy định về thời điểm bắt đầu phải cấp dưỡng dẫn đến quan điểm khác nhau về thời điểm bắt đầu phải cấp dưỡng. Khoản 3 Điều 116 chưa cụ thể về lý do chính đáng, cơ sở nào để có thể thay đổi mức cấp dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn cũng khó xác định được mức cấp dưỡng, đồng thời khó xác định tình

trạng thế nào được xem là có khó khăn, túng thiếu của người yêu cầu cấp dưỡng. Pháp luật chưa quy định về thời hạn cấp dưỡng trong trường hợp này.

- Vấn đề đảm bảo quyền lợi của con trong trường hợp con có tài sản riêng khi cha mẹ ly hôn: Đối với trường hợp con chưa thành niên, con đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự mà có tài sản riêng, liên quan đến việc đảm bảo quyền và lợi ích của con, pháp luật chưa có quy định cụ thể nếu cha mẹ ly hôn thì ai sẽ có quyền giám hộ và quản lý, định đoạt tài sản riêng của con.

Từ những bất cập, vướng mắc trên, tác giả đề xuất một số giải pháp, kiến nghị cụ thể trong từng lĩnh vực, từng vấn đề, từng điều khoản nhằm hoàn thiện chế định ly hôn trong Luật HN&GD năm 2014 ở những lần sửa đổi, bổ sung thời gian tới.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp trường, họp tại Trường Đại học Luật Hà Nội, tháng 4/2023.

PHẠM NGUYỄN
giới thiệu

(tiếp theo trang 61)

Qua Hội thảo, Viện Thông tin KHXH mong muốn nhận được thêm nhiều ý kiến thảo luận có giá trị từ các nhà quản lý, nhà nghiên cứu quốc tế và trong nước để tiếp tục

các kế hoạch quảng bá, khai thác, nghiên cứu kho tư liệu TQC nói riêng và các kho tư liệu quý tại Thư viện KHXH nói chung nhằm phục vụ tốt cho công tác nghiên cứu khoa học và các hoạt động liên quan.

TA.